

Số: /KH-UBND

Lộc Tấn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa xã Lộc Tấn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung cập nhật Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 2-KH/ĐU ngày 09/12/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Lộc Tấn “về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” xã Lộc Tấn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

UBND xã ban hành Kế hoạch về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa xã Lộc Tấn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch hành động của của Đảng ủy xã Lộc Tấn về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Xây dựng lộ trình, nhiệm vụ cụ thể phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội của xã.

- Tạo sự thống nhất về nhận thức, chuyển biến mạnh mẽ trong hành động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã; trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, người lao và trong nhân dân về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

Bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, cơ quan, đơn vị. Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch với các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã. Bám sát quan điểm, chủ trương, định hướng của Tỉnh và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

II. MỤC TIÊU

1. Năm 2026 - 2027

a) Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp với các nhà mạng viễn thông để mở rộng vùng phủ sóng 4G/5G và cáp quang đến các thôn, đặc biệt là các khu vực khó khăn.

- Tiếp tục lắp đặt, nâng cấp wifi công cộng miễn phí tại các điểm sinh hoạt cộng đồng, trung tâm văn hóa.

- Nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan đảm bảo cán bộ, công chức có đủ trang thiết bị máy tính làm việc. Trang bị tối thiểu mỗi ấp 01 bộ máy tính, tiếp tục nâng cấp, mở rộng thêm hệ thống loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông minh đến các ấp, khu dân cư.

b) Phát triển xã hội số

- Tổ chức tập huấn về kỹ năng số cơ bản Tổ CNSCD (01 lớp/năm) và tập huấn kiến thức người dân, học sinh tập trung vào việc sử dụng các ứng dụng công nghệ trong cuộc sống hàng ngày (thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến).

- Hướng dẫn người dân, học sinh cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến.

c) Phát triển kinh tế số

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn xã xây dựng trang fanpage/website đơn giản, để quảng bá sản phẩm, dịch vụ.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn về thương mại điện tử (bán hàng trên sàn thương mại điện tử như Shopee, Lazada...) cho các hộ sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng mô hình “Nông nghiệp số” tại một số hộ sản xuất tiêu biểu, sử dụng công nghệ để theo dõi, quản lý cây trồng vật nuôi lắp đặt cảm biến độ ẩm đất, camera giám sát, hệ thống tưới tiêu tự động, quản lý sản phẩm OCOP.

2. Từ năm 2028 trở đi

a) Hoàn thiện hạ tầng số

- Đảm bảo 100% hộ gia đình trên địa bàn xã có thể tiếp cận internet cáp quang tốc độ cao.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về đất đai, dân cư, sản xuất nông

nghiệp của xã.

b) Xây dựng xã hội số toàn diện

- Tổ chức các buổi sinh hoạt định kỳ tại các ấp, khu phố để chia sẻ kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ trong cuộc sống.
- Đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ khám bệnh điện tử tại trạm y tế xã.
- Ứng dụng công nghệ số vào giáo dục: lắp đặt các thiết bị hỗ trợ học tập tại các điểm trường, tổ chức các cuộc thi ứng dụng công nghệ thông tin cho học sinh.
- Khai thác có hiệu quả thư viện điện tử vào đời sống của người dân.

c) Thúc đẩy kinh tế số

- Xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp chủ lực của xã trên môi trường số.
- Phát triển các nền tảng du lịch số (ứng dụng, website) để giới thiệu, quảng bá hình ảnh xã đến du khách.
- Xây dựng hệ thống quản lý, giám sát sản xuất nông nghiệp thông minh, ứng dụng các công nghệ mới như AI, IoT để nâng cao năng suất.

3. Đến năm 2030

a) Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Trình độ ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của xã đạt mức khá trong toàn tỉnh.
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn có trình độ công nghệ và đổi mới sáng tạo đạt mức trung bình - khá trở lên.
- Đóng góp của khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào phát triển kinh tế - xã hội đạt mức khá.
- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 90%.
- Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt đạt trên 80% trong toàn xã.
- Trên 40% doanh nghiệp, hợp tác xã có hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.
- Chỉ số phát triển con người (HDI) của xã duy trì ở mức trên 0,7.

b) Nguồn lực đầu tư và tổ chức khoa học công nghệ tại địa phương

- Hằng năm, UBND xã bố trí ngân sách phù hợp cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Hệ thống tổ chức, Tổ công tác và tổ giúp việc về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Đảm bảo sự gắn kết giữa nghiên cứu - ứng dụng - đào tạo - chuyển giao

trong thực tiễn tại địa phương.

- Hạ tầng công nghệ số và ứng dụng công nghệ mới của xã đạt mức khá trong tỉnh; triển khai hệ thống băng thông rộng, dung lượng lớn đáp ứng nhu cầu người dân và doanh nghiệp.

- Từng bước ứng dụng hiệu quả các công nghệ số như Trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud), công nghệ 5G - 6G và các công nghệ mới nổi.

- Đến năm 2030 phủ sóng 5G toàn xã.

c) Chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và đời sống nhân dân

- Hoàn thành quản lý nhà nước cơ bản toàn diện trên môi trường số, vận hành thông suốt, liên thông dữ liệu trong hệ thống chính trị của xã.

- Kết nối và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ quản lý, điều hành của UBND xã.

- Phát triển chính quyền số - kinh tế số - xã hội số - công dân số - văn hóa số trở thành nhóm tiên phong trong tỉnh.

- Đảm bảo an toàn, an ninh mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu số của cơ quan, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã.

4. Tầm nhìn đến năm 2045

- Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã phát triển hiệu quả, bền vững, trở thành động lực then chốt thúc đẩy mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội.

- Tăng trưởng kinh tế của xã dựa vững trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân.

- Lộc Tấn trở thành một trong những xã thuộc nhóm khá của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, với hệ thống hạ tầng số đồng bộ, nhân lực số chất lượng cao, chính quyền số hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quán triệt để thay đổi toàn diện về nhận thức và tư duy đối với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển đột phá kinh tế - xã hội

- Hằng năm xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; kết quả thực hiện là tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc, đánh giá thi đua, khen thưởng hằng năm.

- Bố trí cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ chuyên viên trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền đến cán bộ, công chức và nhân dân, doanh nghiệp để nâng cao nhận thức, quyết tâm phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, tạo niềm tin, khí thế mới trong toàn xã.

- Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”, phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức và nhân dân.

- Mở rộng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Đối với sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xây dựng cơ chế, chính sách đủ mạnh nhằm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục thể chế hoá đầy đủ và thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia. Quyết liệt thực hiện đổi mới hoạt động và phương thức quản lý khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đảm bảo xoá bỏ các rào cản, nút thắt cho sự phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Cơ cấu nguồn ngân sách cho sự nghiệp khoa học và công nghệ của xã bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải.

- Tập trung ưu tiên phát triển, góp phần nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở các lĩnh vực; chú trọng phát triển hạ tầng khoa học và công nghệ, nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số...

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, để thu hút các nhà đầu tư thực hiện đầu tư các dự án có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện với môi trường, mang lại giá trị gia tăng cao.

- Tiếp tục thúc đẩy, khuyến khích khu vực tư nhân và doanh nghiệp đầu tư cho khoa học, công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy nhanh việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, đổi mới công nghệ trong sản xuất và quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ số, sử dụng và dùng chung các nền tảng số, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Phủ sóng toàn xã, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo. Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu.

4. Phát triển, thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tiếp nhận, cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ trong các lĩnh vực có lợi thế của xã. Rà soát, xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực đến năm 2030, định hướng đến 2045; thu hút cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên, thế mạnh của xã.

- Khuyến khích doanh nghiệp phát triển nguồn nhân lực quản trị công nghệ, quản lý doanh nghiệp, chuyển đổi số, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp; khuyến khích các cơ sở đào tạo nghề chú trọng công tác đào tạo gắn với nghiên cứu khoa học, tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Định hướng nghề nghiệp khoa học, kỹ thuật và ngành kỹ thuật trong các trường học phổ thông để chuẩn bị nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tương lai.

5. Đẩy mạnh, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

- Đẩy mạnh phong trào thi đua, lao động sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong các cơ quan, đơn vị. Thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tất cả các ngành, lĩnh vực và các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- Xây dựng kế hoạch và lộ trình đưa hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số, bảo đảm liên thông, đồng bộ, nhưng phải đảm bảo bí mật nhà nước. Thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu; thu hút, tuyển dụng nhân lực về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng. Thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện Đề án 06/CP phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2025 - 2027, tầm nhìn đến năm 2030 trong tất cả các ngành, lĩnh vực và doanh nghiệp của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, cơ quan chuyên môn và các đơn vị liên quan xây dựng và ban hành Kế hoạch, đồng thời tổng hợp dự toán kinh phí cho các hoạt động thường xuyên.

- Kịp thời tham mưu đề xuất về chính sách, giải pháp phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phối hợp Văn phòng HĐND và UBND xây dựng báo cáo định kỳ gửi thường trực HĐND, UBND xã và cơ quan cấp trên. Tuyên truyền trên trang thông tin điện tử xã, phối hợp các đơn vị tuyên truyền trên mạng xã hội.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã về quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, tập trung phát triển nông nghiệp sạch, OCOP, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đồng thời kêu gọi doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hạ tầng giao thông, thủy lợi.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu địa chính, đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giám sát công tác bảo vệ môi trường. Ngoài ra, đề xuất và triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ số trong nông nghiệp, kinh doanh, thương mại điện tử; phối hợp với Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên tập huấn, đưa sản phẩm OCOP của xã lên các sàn thương mại điện tử và hỗ trợ xây dựng mã QR, tem nhãn điện tử cho sản phẩm địa phương.

3. Văn phòng HĐND và UBND

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội chuẩn bị các điều kiện tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn để quán triệt nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW.

- Tổ chức ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã; phối hợp đánh giá tiến độ thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo định kỳ với HĐND, UBND xã và cấp trên. Cử công chức tham gia các lớp tập huấn, đào tạo ngắn hạn về chuyển đổi số, văn phòng điện tử, kỹ năng quản trị dữ liệu số.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Bảo đảm 100% thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, tham mưu UBND xã trong việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch và tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua nền tảng số, ưu tiên triển khai dịch vụ công toàn trình và bán toàn trình.

- Cán bộ Trung tâm phải chủ động hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong quá trình thao tác số, từ việc nộp hồ sơ trực tuyến đến tạo tài khoản VNeID và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, đồng thời ứng dụng phần mềm một cửa điện tử liên thông trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ và phối hợp với các đoàn thể để tổ chức tập huấn kỹ năng số cơ bản cho nhân dân (tạo tài khoản dịch vụ công, sử dụng app ngân hàng, quét mã QR...).

5. Công an xã

- Triển khai chuyển đổi số trong quản lý hành chính về an ninh trật tự, thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, duy trì cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và tăng cường cấp tài khoản VNeID, hướng dẫn người dân sử dụng trong các dịch vụ công.

- Ứng dụng công nghệ trong quản lý cư trú, phòng chống tội phạm, giám sát

trật tự qua hệ thống camera, đồng thời phối hợp với các Tổ công nghệ số cộng đồng để tuyên truyền về bảo mật thông tin, an ninh mạng và phòng chống lừa đảo công nghệ cao.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, hồ sơ quân nhân và kế hoạch huấn luyện; từng bước quản lý hồ sơ nghĩa vụ quân sự trên nền tảng số.

- Phối hợp Công an xã nắm tình hình an ninh mạng, phòng ngừa việc lợi dụng không gian mạng để xuyên tạc, kích động, đồng thời tham gia bảo vệ dữ liệu và hạ tầng số quan trọng tại địa phương. Ngoài ra, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục quốc phòng kết hợp với nội dung chuyển đổi số, xây dựng mô hình điểm ứng dụng CNTT trong công tác quân sự địa phương.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng thanh toán điện tử.

- Đồng thời tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai kế hoạch, lồng ghép nội dung chuyển đổi số vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng kế hoạch riêng gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, đồng thời phối hợp với Trung tâm Hành chính công để hỗ trợ người dân tiếp cận kỹ năng số cơ bản.

8. Các Trường học trên địa bàn xã

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy, triển khai học bạ và sổ điểm điện tử, kết nối đồng bộ với hệ thống quản lý ngành giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ tin học, cuộc thi về chuyển đổi số và khởi nghiệp sáng tạo, đồng thời tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng số cho giáo viên, học sinh.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tuyên truyền đến phụ huynh, tập huấn kỹ năng số cho phụ huynh học sinh.

- Tham mưu cho UBND xã về xây dựng lớp học hoặc trường học thông minh.

9. Trạm Y tế xã

- Thực hiện chuyển đổi số trong công tác khám chữa bệnh và quản lý sức khỏe nhân dân, đảm bảo mỗi người dân có một mã định danh y tế duy nhất, ứng dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh, hồ sơ sức khỏe điện tử, kết nối dữ liệu với hệ thống y tế tỉnh và quốc gia; đồng thời khuyến khích người dân sử dụng sổ khám bệnh điện tử, theo dõi lịch sử điều trị trực tuyến, quản lý dữ liệu tiêm chủng và dịch tễ trên hệ thống số.

- Phối hợp Công an xã hướng dẫn người dân liên kết mã định danh VNeID

với bảo hiểm y tế và tăng cường truyền thông kiến thức y tế qua các kênh số.

10. Đề nghị các đơn vị doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã

Tham gia thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn, chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chữ ký số, văn bản điện tử, phần mềm quản lý nội bộ... trong đơn vị mình, phối hợp cung cấp dữ liệu liên quan (nếu có) phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của xã. Phối hợp tuyên truyền trong nội bộ đơn vị và cộng đồng dân cư về chủ trương, chính sách chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công.

Để thực hiện kế hoạch này một cách hiệu quả, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền xã, người dân và doanh nghiệp. Kế hoạch này sẽ được điều chỉnh linh hoạt theo tình hình thực tế hàng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- Các Trường học;
- Các ấp;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sĩ Quân